TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2024/HS-ST
Ngày: 19 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- T***hần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Thành.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thế Dũng và ông Lê Minh Tân.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Quan Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa****:* Ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày19 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp kết hợp trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 73/2024/TLST-HS ngày 08/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2024/QĐXXST-HS ngày 31/7/2024 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN M (tên gọi khác: Không**)**; sinh ngày: 24/02/1986 tại Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi đăng ký cư trú và chỗ ở: tổ dân phố X, phường Đ, Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Nguyễn Văn Đoàn, sinh năm 1958; con bà Long Thị Hương, sinh năm 1962; Vợ: Hoàng Thị Giang, sinh năm 1989 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: Không. Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000024 ngày 05/8/2022 của Công an Thành phố Tuyên Quang, xử phạt Nguyễn Văn M 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc (nộp phạt ngày 12/6/2024); Nhân thân: Bản án số 62/2008/HSST ngày 08/7/2008 của Tòa án nhân dân Hện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Nguyễn Văn M 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. LÊ QUANG H (tên gọi khác: Không**)**; sinh ngày: 18/5/1981 tại Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi đăng ký cư trú và chỗ ở: tổ dân phố 02, phường Đ, Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Lê Minh Ngọc, sinh năm 1963; con bà Nguyễn Thị Thúy (đã chết); Vợ: Phương Thị Hoa, sinh năm 1988; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 45/2020/HSST ngày 16/12/2020 của Tòa án nhân dân Hện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, xử phạt Lê Quang H 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội đánh bạc.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Đ, Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

+ Người đại diện cho gia đình bị hại: Bà Trương Thị L, sinh năm: 1965; nơi cư trú: tổ dân phố K, phường P, Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang – Có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 11/2023, Lê Quang H thuê Nguyễn Văn M làm việc, công việc chính là bê vác hàng tại hồ câu *"Hoàng H"* tại tổ dân phố 02, phường Đ, Thành phố Tuyên Quang do H làm chủ, tiền công 6.000.000đồng/1 tháng.

Khoảng 07 giờ ngày 12/02/2024, M cùng H chuyển cá lên xe ô tô biển số 34C-180.89 (xe của H, H sử dụng để chở cá đi giao cho các hồ câu). Sau khi chuyển cá xong, H giao xe ô tô biển số 34C-180.89 cho M để M điều khiển chở 150 kg cá Chép từ hồ câu *"Hoàng H"* đến hồ câu *"575"* của Phạm Văn Hùng, trú tại tổ dân phố 03, phường Tân Hà, Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, M đồng ý (Huy biết rõ M không có giấy phép lái xe ô tô nhưng không biết M đã sử dụng ma túy, trước đó H đã giao xe ô tô biển số 34C-180.89 cho M điều khiển chở cá đi giao cho một số hồ câu dịch vụ gần nhà).

Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, M một mình điều khiển xe ô tô biển số 34C-180.89 chở cá từ hồ câu *"Hoàng H"* đi theo đường Quốc lộ 2 đến hồ câu "575". Khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến đường Nguyễn Tất T, Thành phố Tuyên Quang, M điều khiển xe ô tô rẽ vào đường Nguyễn Hữu Thọ (hướng Bệnh viện đa khoa Phương Bắc đi cầu Tân Hà). Khi đi đến khu vực tổ dân phố 01, phường Tân Hà, Thành phố Tuyên Quang, M quay sang bên phải lấy điện thoại đi động để trên ghế phụ, không chú ý quan sát phía trước. Khi M quay mặt lại nhìn về phía trước thì thấy xe ô tô của M đi lấn sang phần đường ngược chiều, cách đầu xe ô tô của M khoảng 3m là xe mô tô biển số 22K6-9012 do ông Phạm Trung T điều khiển xe (đi trên phần đường ngược chiều, theo hướng cầu Tân Hà đi Bệnh viện đa khoa Phương Bắc), do khoảng cách gần nên phần đầu bên trái xe ô tô do M điều khiển đã đâm vào đầu xe mô tô do ông T điều khiển dẫn đến ông T bị ngã văng xuống lề đường bên trái và chết tại hiện trường, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn, M thấy ông T đã chết nên rời khỏi hiện trường và gọi điện thoại cho H thông báo sự việc. Sau đó H trao đổi với M về việc H sẽ viết giấy

bán xe ô tô biển số 34C-180.89 cho M với giá 170.000.000đồng để loại trừ trách nhiệm của H trong việc giao xe cho M điều khiển, M đồng ý. Sau đó H viết giấy bán xe và đưa cho ông Nguyễn Văn Đoàn (bố của M, trú cùng địa chỉ) cất giữ**.** Sau đó M về nhà và được Cơ quan điều tra mời lên trụ sở làm việc.

Ngày 12/02/2024, tại Trạm y tế phường Phan Thiết, Thành phố Tuyên Quang, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Văn M, kết quả (+) dương tính với ma túy tổng hợp, có chất ma túy trong cơ thể M. (M khai sử dụng ma túy đá ngày 10/01/2024, nguồn gốc ma túy do M và Lưu Văn Dũng, trú tại thôn Phú An, xã Thái Long, Thành phố Tuyên Quang góp tiền mua để sử dụng).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 10h00 ngày 12/02/2024, tại đường Nguyễn Hữu Thọ, thuộc tổ dân phố 1, phường Tân Hà, Thành phố Tuyên Quang. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 1.045 cm, tầm nhìn không bị hạn chế, giữa đường có vạch kẻ sơn màu vàng, nét đứt. Hai bên mép lề đường có vạch kẻ sơn màu trắng nét liền. Từ vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng đến mép ngoài vạch kẻ sơn liền màu trắng phía bên trái theo hướng khám nghiệm là 540cm. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng Bệnh viện đa khoa Phương Bắc đi cầu Tân Hà. Mép đường chuẩn được xác định là mép ngoài vạch kẻ sơn liền màu trắng phía bên trái đường theo hướng khám nghiệm.

Vị trí số 1 là vùng trượt lốp + mài trượt kích thước (6.000 x 150)cm, kết thúc tại tay nắm lái bên phải xe mô tô biển số 22K6-9012; tâm đầu vùng cách mép chuẩn 70cm, điểm cuối cách mép chuẩn 25cm.

Vị trí số 2 là vùng mài trượt bám dính tạp chất màu đen, đỏ, xanh trên bề mặt giải hộ lan, kích thước (4.100 x 23)cm, điểm thấp nhất cách mặt đường 37cm.

Vị trí số 3 là vùng mảnh vỡ dải rác trên mặt đường, kích thước (1.700 x 160)cm, tâm vùng cách mép chuẩn 80cm.

Vị trí số 4 là tử thi giới tính nam nằm úp trong taluy âm bên trái đường Nguyễn Hữu Thọ.

Vị trí số 5 là xe ô tô tải biển số 34C-180.89 trong tình trạng dừng đỗ tại phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng đi cầu Tân Hà, đuôi xe hướng đi Bệnh viện đa khoa Phương Bắc; trục bánh lốp phía sau bên trái cách mép chuẩn 10cm, trục bánh lốp trước bên trái cách mép chuẩn 7cm.

Vị trí số 6 là xe mô tô biển số 22K6-9012 trong tình trạng nằm đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe hướng mép chuẩn, đuổi xe hướng lòng đường; trục bánh lốp trước cách mép chuẩn 45cm, trục bánh lốp sau cách mép chuẩn 155cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 22K6-9012, xác định các vị trí: Phần đầu xe biến dạng do tai nạn giao thông, các vị trí tại phần đầu xe như đèn pha, gương chiếu hậu, ốp nhựa chắn bùn, càng trước… gãy vỡ, rời khỏi vị trí; Chắn bùn phía trước bị đẩy xô lệch từ phải sang trái, ốp nhựa nứt vỡ, bề mặt mài xước, bám dính tạp chất màu xanh, đỏ, kích thước vùng (41x47)cm; Các vị trí bên phải thân xe như tay nắm nhựa, ốp nhựa bị gãy vỡ, mài xước.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 34C-180.89, xác định các vị trí: Kính chắn gió phía trước nứt vỡ, mặt nạ phía trước đầu xe móp méo, cần gạt nước bên trái gãy, khung kim loại phía trước đầu xe góc trái cong vênh, bề mặt xước kim loại; Đèn chiếu sáng phía trước bên trái bung bật khớp nối; lưới tản nhiệt bung bật; chắn đà phía trước vỡ mất ốp kim loại phía ngoài bề mặt móp, lõm từ trước về sau, từ trái sang phải, bề mặt mài xước, bay tróc sâu, bám dính tạp chất màu đen, kích thước vùng (70 x 80)cm; đèn gầm bên trái bị vỡ nhựa; các vị trí góc cửa xe bên trái, chắn bùn bánh lốp trước bên trái nứt vỡ, cong vênh, móp méo, chiều hướng từ trước về sau. Phần thân xe: góc dưới T thùng xe phía trước bên trái bị xô lệch phần kim loại từ trước về sau, từ trên xuống dưới, khung kim loại chắn bùn phía sau bên trái mài xước, móp méo, bám dính tạp chất màu đỏ, khung kim loại T thùng phía sau bên trái bị mài xước, thủng kim loại, chiều hướng từ trước về sau.

Tại Bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 408/KL-KTHS ngày 29/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- Vùng móp méo, biến dạng, dính tạp chất màu đen (dạng sơn) tại mặt trước bên trái đầu xe ô tô biển số 34C-180.89 hình T do va chạm với vùng gãy vỡ, móp méo, biến dạng bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) ở đầu xe mô tô biển số 22K6-9012 là phù hợp.

- Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 34C-180.89 với xe mô tô biển số 22K6-9012 tại phía trước điểm đầu vết trượt lốp, mài trượt tại vị trí số 1 trong Biên bản khám nghiệm hiện trường và thuộc chiều đường trái theo hướng Bệnh viện Phương Bắc đi cầu Tân Hà là phù hợp.

Kết luận giám định tử thi số 287/KL-KTHS ngày 21/02/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Nguyên nhân chết của ông Phạm Trung T do mất máu cấp do chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương sườn, dập, rách nhu mô phổi và rách tiểu nhĩ phải. Cơ chế gây thương tích: Các thương tích trên thân thể tử thi Phạm Trung T do va đập với vật tày gây ra.

Kết luận định giá tài sản số: 20/KL-HĐĐGTS ngày 24/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự Thành phố Tuyên Quang, kết luận:

+ Xe ô tô biển số 34C-180.89, nhãn hiệu THACO, số loại K165, tình trạng đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 14.600.000 đ.

+ Xe mô tô biển số 22K6 - 9012, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE S, tình trạng đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 3.100.000 đ.

Vật chứng: Ngày 12/02/2024, Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 22K6 - 9012, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Trung T, 01 giấy đăng ký xe mô tô; 01 xe ô tô biển số 34C-180.89, 01 giấy đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự.

Ngày 06/6/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện của bị hại là anh Nguyễn Thanh Tùng, trú tại xóm 6, xã Tràng Đà, Thành phố Tuyên Quang xe

mô tô biển số 22K6 - 9012 cùng giấy tờ; trả lại cho chủ sở hữu Lê Quang H xe ô tô biển số 34C-180.89 cùng giấy tờ xe.

Đối với giấy bán xe ô tô biển số 34C-180.89, sau khi M viết và đưa cho Nguyễn Văn Đoàn, ông Đoàn đã cho tờ giấy vào túi quần sau đó cho vào máy gặt của gia đình giặt dẫn đến bị hư hỏng, sau đó ông Đoàn đã vứt bỏ tờ giấy, do vậy không thu giữ được.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 23/4/2024, Lê Quang H bồi thường cho gia đình ông Phạm Trung T số tiền 20.000.000 đ. Ngày 12/6/2024 Nguyễn Văn M đã tác động gia đình nộp số tiền 20.000.000 đ để bồi thường cho bị hại Phạm Trung T tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Tuyên Quang. Ngày 31/7/2024 các bị cáo đã cùng đại diện gia đình bị hại thỏa thuận và thực hiện xong phần bồi thường dân sự - Bị cáo Manh và bị cáo H thống nhất bồi thường tổng số tiền là 140.000. Tại ngày 31/7/2024 vợ của bị cáo H và bố của bị cáo M đã giao cho đại diện gia đình bị hại 100.000.000đ. Các bên đề nghị Tòa án xét xử tuyên cho đại diện gia đình bị hại nhận số tiền 20.000.000đ do người thân bị cáo M nộp tài Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Tuyên Quang.

Trước Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi bị truy tố.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKSTP ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Quang H về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; bị cáo Lê Quang H phạm tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo M từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo M từ 15.000.000 đ đến 20.000.000 đ.

Về bồi thường dân sự: Các bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận xong, không phải đề cấp giải quyết.

Ngoài ra đề nghị HĐXX tuyên phần án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáp nhất trí về tội danh và hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị. Xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện gia đình bị hại có quan điểm:Về tội danh: Nhất trí như Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát; Về hình phạt: đề nghị xử các bị cáo theo quy định của pháp luật; Về bồi thường dân sự: Không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi bị truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường; các kết luận giám định cùng các tài liệu, vật chứng thu giữ và cac chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 12/02/2024, tại đường Nguyễn Hữu Thọ thuộc tổ dân phố 01, phường Tân Hà, Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Văn M không có giấy phép lái xe ô tô, điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng chất ma túy, đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 34C-180.89 không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường *(vi phạm quy định tại các khoản 8, 9, 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ)* dẫn đến đâm vào xe mô tô biển số 22K6-9012 do ông Phạm Trung T điều khiển, hậu quả ông T chết do mất máu cấp do chấn thương ngực kín. Hành vi của bị cáo M đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12/02/2024, bị cáo Lê Quang H biết Nguyễn Văn M không có giấy phép lái xem theo quy định nhưng đã giao xe ô tô cho M điều khiển tham gia giao thông, đi không đúng phần đường gây chết 01 người. Hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định về an toàn giao thông đường bộ được Luật Giao thông đường bộ quy định, gây mất ổn định trật tự tại địa phương, gây thiệt hại tính mạng con người. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt với bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: T khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo đã trực tiếp và tác động người thân bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn M có bà ngoại là người có công với cách mạng - đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử đánh giá thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về hành vi đánh bạc; Bị cáo M bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc đến khi phạm tội chưa chấp hành xong việc nộp phạt.

Xét thấy bị cáo M có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên xử bị cáo ở mức án tù có thời hạn tương xứng với hành vi, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo

Bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên xử bị cáo hình phạt tiền là phù hợp.

Hình phạt và mức án đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp để cải tạo, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo M không có giấy phép lái xe nên nghề nghiệp không phải là lái xe, bị cáo H đã bị xử phạt hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

[4]. Về bồi thường dân sự: Các bị cáo và đại diện gia đình người bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đại diện gia đình bị hại sẽ được nhận 20.000.000đ do gia đình bị cáo M đã nộp tại chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Tuyên Quang.

[5]. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

[6]. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, người đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan theo luật định.

[7]. Quá trình điều tra Nguyễn Văn M khai sử dụng ma túy đá ngày 10/01/2024, nguồn gốc ma túy do M góp tiền cùng Lưu Văn Dũng, trú tại thôn Phú An, xã Thái Long, Thành phố Tuyên Quang mua về cùng sử dụng (Dũng trực tiếp đi mua). Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Dũng nhiều lần nhưng Dũng không có mặt tại

địa phương, do vậy không có căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý đối với Dũng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; Bị cáo Lê Quang H phạm tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

2. Căn cứ:

Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 12/02/2024);

Điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Quang H 15.000.000 đ (Mười lăm triệu đồng).

3. Bồi thường dân sự:

Đại diện gia đình bị hại được nhận số tiền 20.000.000 đ (Hai mươi triệu đồng) do gia đình bị cáo M nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Tuyên Quang theo Biên lai thu tiền số 0000313 ngày 12/6/2024.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Quang H, Nguyễn Văn M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo, người đại diện bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án..

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND Thành phố Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo; NĐD bị hại;
- CQCSĐT Công an TP TQ;
- Cơ qua THA Hình sự TPTQ;
- Chi cục THADS TPTQ;
- Sở Tư pháp TQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Anh Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Anh T